

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,267.68 +0.46%	242.83 +0.46%	94.87 +0.50%	39,069.59 +0.01%	38,900.02 +0.66%	18,774.71 +0.44%



Nhận định thị trường và chiến lược

“Các nhóm ngành phân hóa”

Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng +5.75 điểm (+0.46%) lên mức 1267.68 điểm, tổng giá trị giao dịch trên sàn HOSE đạt 17.58 nghìn tỷ đồng, giảm -50.5% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +1.42 điểm (+0.11%) lên mức 1284.88 điểm với 14 mã tăng, 7 mã giảm và 9 mã tham chiếu.

Lực cầu xuất hiện e dè sau phiên bán mạnh của tuần trước, thanh khoản giảm -17.3% so với trung bình 20 phiên giao dịch. Các nhóm ngành tăng điểm chủ yếu thuộc nhóm VNMIID (+0.61%) trong đó gồm Bảo hiểm (+2.77%), Điện nước & xăng dầu khí đốt (+2.21%), Du lịch (+1.97%), Hóa chất (+1.73%). Tỷ trọng dòng tiền tập trung lớn ở 3 nhóm trụ cột chính, tuy nhiên nhóm Ngân hàng ghi nhận giảm -0.05% so với phiên trước. Một số các cổ phiếu có diễn biến nổi bật trong phiên: POW, PSH dư trần, EVF (+5.16%), EIB (+5.03%), GEX (+4.13%).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VN-Index (+0.46%), HNX-Index (+0.46%), UPCOM-Index (+0.5%), VN30 (+0.11%), HNX30 (+0.36%), VNMIID (+0.61%), VNSML (+0.55%), VNDIAMOND (+0.1%), VNFINLEAD (+0.22%), VNCOND (-0.61%), VNCONS (+0.18%).

Các cổ phiếu tác động tích cực tới chỉ số gồm GAS (+1.15 điểm), GVR (+1.01 điểm), HVN (+0.53 điểm) trong khi đó các cổ phiếu kéo giảm điểm thị trường gồm BID (-0.42 điểm), HDB (-0.28 điểm), MWG (-0.18 điểm).

Khối ngoại bán ròng -531.51 tỷ đồng trong đó các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng bao gồm CTG (-109.11 tỷ), HPG (-74.17 tỷ), HDB (-62.9 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng gồm TCH (+32.63 tỷ), EVF (+30.63 tỷ), FPT (+29.13 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trên biểu đồ ngày, VN-Index hồi phục biên độ hẹp sau phiên giảm điểm mạnh với thanh khoản suy yếu. Hiện tại chỉ số đang vận động quanh đường MA10 ngày, trong vùng di động ngắn 1260 – 1284 điểm. Lực cầu hầu hết đến từ nhà đầu tư cá nhân trong khi khối ngoại chưa ngưng bán ròng với -531 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở nhóm VN30.

Trên các biểu đồ khung nhỏ, đường giá đang gặp cản tại các cụm đường trung bình trượt MA10/20/50 trong khi đó xu hướng của các chỉ báo kỹ thuật như Stoch, RSI, MACD đang trong trạng thái suy yếu. Lực cầu xuất hiện với khối lượng nhỏ cho thấy sự hồi phục chưa đủ bền vững.

Xét về xu hướng trong khung giao dịch ngắn hạn, VN-Index đang vận động tại vùng đỉnh cũ 1260 – 1284 điểm với các phiên giằng co rung lắc. Tín hiệu đảo chiều có khả năng xảy ra khi chỉ số bị chặn bởi phiên có lực bán lớn 24/5 xuất hiện cùng đà bán ròng liên tiếp của khối ngoại. Do đó, trong nhịp hồi phục này, tín hiệu rủi ro sẽ xuất hiện rõ ràng nếu VN-Index đánh mất mốc hỗ trợ 1240 điểm, đánh dấu nhịp hồi phục này sẽ kết thúc. Mốc hỗ trợ ngắn hạn của nhịp điều chỉnh này ở vùng 1187 – 1173 điểm.

Hỗ trợ trung hạn của thị trường tại mốc 1080 - 1130 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Lực cầu yếu kéo điểm thị trường với sắc xanh nhẹ, VN-Index giao dịch trong vùng 1260 - 1284 điểm. Nếu đánh mất mốc hỗ trợ 1240 điểm, thị trường sẽ quay trở lại xu hướng điều chỉnh, nhà đầu tư nên đặt mốc quản trị rủi ro của vị thế giao dịch ngắn hạn theo VN-Index với mốc xác nhận này.

Trong kịch bản thị trường tiếp tục đi ngang tại vùng đỉnh cũ 1260 – 1284 điểm, nhà đầu tư tuân thủ kỷ luật giao dịch. Các vị thế trung hạn chỉ nên nâng tỷ trọng danh mục tại các nhịp tích lũy của cổ phiếu hoặc phiên bứt phá của vùng tích lũy.

Ưu tiên quan sát với cổ phiếu có mô hình tinh lũy trên biểu đồ trung hạn.

Thị trường trải qua đợt hồi phục từ 1166 điểm tới vùng kháng cự 1284 điểm. Mốc hỗ trợ gần nhất của nhịp phục hồi này tại 1240 +/- điểm.

Hỗ trợ của xu hướng tăng trên biểu đồ ngày của VN-Index tại mốc: 1187 - 1173 điểm.

Hỗ trợ xu hướng tăng trên biểu đồ tuần của VN-Index tại mốc: 1080 - 1130 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Bản tin Tiêu điểm ngành (24/05/2024)
- Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2024 - BCG
- Báo cáo cập nhật KQKD 1Q24 - DBC
- Báo cáo cập nhật KQKD 1Q24 - IDC
- Báo cáo cập nhật KQKD 1Q24 - KDC
- Báo cáo cập nhật KQKD 1Q24 - VHC
- Báo cáo cập nhật KQKD 1Q24 - VND

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Xuất khẩu thép của Trung Quốc vẫn tăng mạnh
- Trung Quốc lập quỹ đầu tư chip 47.5 tỷ USD, lớn nhất từ trước đến nay
- Thái Lan đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Vốn FDI đăng ký mới 5 tháng đầu năm tăng hơn 50% so với cùng kỳ năm ngoái
- Bộ Công Thương sẽ đẩy mạnh đàm phán FTA mới với đối tác tiềm năng
- Đại biểu Quốc hội đề xuất gia hạn giảm thuế VAT sang năm 2025

Lịch sự kiện đáng chú ý

29/05/2024: Công bố số liệu kinh tế tháng 5

30/05/2024: Công bố số điều chỉnh GDP

Chỉ số thị trường Việt Nam	27/05/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
▲ VNINDEX	1,267.68	0.46%	-0.43%	0.72%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	17,558.06	-50.52%	-23.80%	4.42%
HNX	242.83	0.46%	0.53%	1.69%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,396.75	-55.31%	-33.79%	-1.28%
Upcom	94.87	0.50%	1.93%	4.66%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1,084.92	-47.46%	-9.35%	59.63%
P/E VNIndex (x)	14.23	0.49%	0.21%	-3.33%
P/B VNIndex (x)	1.76	0.57%	-0.56%	-3.30%

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	POW	6.61%	PDR	-1.93%	BVH	13.59%	VJC	-7.16%	PLX	17.25%	NVL	-18.31%
2	BVH	4.04%	HDB	-1.65%	PLX	8.83%	VIC	-3.84%	FPT	16.70%	PDR	-10.86%
3	GVR	2.92%	MWG	-0.83%	POW	7.56%	TPB	-3.80%	MWG	15.38%	VHM	-9.95%
4	GAS	2.53%	BID	-0.61%	GAS	7.00%	TCB	-3.62%	BVH	11.67%	VRE	-8.04%
5	VJC	0.93%	SSI	-0.43%	GVR	5.70%	SSI	-3.57%	GVR	11.37%	VIC	-7.11%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	PSH	6.97%	VSC	-1.88%	PSH	21.79%	VTP	-8.13%	HVN	51.51%	DXG	-15.56%
2	PGV	6.95%	DIG	-1.62%	HVN	16.98%	VND	-7.53%	LPB	25.07%	DIG	-15.33%
3	EVF	5.16%	BHN	-1.60%	BMI	14.83%	SAM	-7.25%	PSH	23.25%	HHV	-14.29%
4	EIB	5.03%	STG	-1.54%	EVF	9.76%	DIG	-6.50%	APH	22.82%	ASM	-9.38%
5	HPX	4.64%	PGD	-1.39%	BIC	9.15%	PNJ	-4.94%	PVT	20.70%	CRE	-8.09%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CCL	6.93%	TDH	-6.94%	PAC	30.14%	DRH	-13.80%	VOS	41.23%	DRH	-24.09%
2	JVC	6.78%	QCG	-6.93%	MIG	23.26%	SPM	-12.15%	PAC	33.14%	FTS	-23.78%
3	VIP	6.77%	DRH	-6.81%	FDC	22.22%	SSC	-8.89%	BFC	30.07%	CLW	-19.13%
4	FDC	6.21%	ADG	-6.72%	LSS	19.63%	TDH	-8.22%	SMC	24.30%	TCT	-18.46%
5	TV2	5.53%	AAT	-4.30%	TCM	15.56%	DAG	-7.75%	MIG	24.10%	TNA	-17.65%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA				
	27/05/2024	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	18,774.71	0.44%	0.38%	4.15%
Dow Jones	39,069.59	0.01%	-2.01%	3.54%
FTSE 100	8,317.59	-0.26%	-1.43%	4.03%
Nikkei 225	38,900.02	0.66%	0.29%	-1.38%
S&P 500	5,304.72	0.70%	0.14%	4.80%
Tỷ giá				
USD/VND	25,465.00	-0.02%	0.13%	2.02%
USD/JPY	156.91	-0.05%	0.97%	1.74%
GBP/USD	1.27	0.00%	0.00%	2.42%
EUR/USD	1.08	0.00%	-0.92%	1.89%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	82.85	0.89%	-1.35%	-5.09%
Khí tự nhiên	2.50	-0.79%	-4.94%	25.63%
Than	143.30	0.00%	0.81%	5.06%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	31.63	4.22%	0.44%	12.24%
Đồng	4.83	1.68%	-4.36%	12.33%
Vàng	2,352.41	0.81%	-2.56%	-1.04%
Quặng sắt	117.66	0.11%	0.69%	10.95%
Gỗ	528.05	-0.65%	0.09%	0.17%
Thép	3,575.00	-0.80%	0.79%	6.08%
Thép cuộn cán nóng	761.03	-1.80%	-2.06%	-7.19%
Nông nghiệp				
Lúa mì	715.03	2.55%	9.79%	26.61%
Cao su	174.80	0.34%	3.25%	7.50%
Cà phê	218.21	0.00%	5.57%	-9.57%
Đường	18.44	0.00%	1.82%	-6.59%
Lợn hơi	94.28	-0.26%	-4.17%	0.21%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 27/05/2024				
1. Độ rộng thị trường				
Tiền ích Cộng đồng	2.28%			
Nguyên vật liệu	0.88%			
Dịch vụ Tiêu dùng	0.58%			
Công nghệ Thông tin	0.55%			
Tài chính	0.36%			
Dầu khí	0.34%			
Dược phẩm và Y tế	-0.02%			
Ngân hàng	-0.06%			
Công nghiệp	-0.08%			
Hàng Tiêu dùng	-0.32%			
Viễn thông	-2.81%			
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số				
GAS	1.06			
GVR	0.92			
HVN	0.49			
POW	0.42			
PGV	0.39			
EIB	0.37			
BVH	0.31			
FPT	0.26			
GEX	0.19			
ACB	0.18			
PNJ	-0.05			
DGC	-0.06			
DIG	-0.06			
QCG	-0.07			
PDR	-0.08			
SSB	-0.11			
CTG	-0.12			
MWG	-0.16			
HDB	-0.26			
BID	-0.38			
3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)				
14/05	-851			
15/05	291			
16/05	-1			
17/05	-870			
18/05	-1,017			
19/05	-1,097			
20/05	-1,760			
21/05	-1,541			
22/05	62			
23/05	-522			
24/05				
27/05				
4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)				
14/05	18			
15/05	325			
16/05	641			
17/05	-131			
18/05	166			
19/05	-543			
20/05	-332			
21/05	-302			
22/05	-623			
23/05	22			
24/05				
27/05				
5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên				
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
TCH	29,789	2,729	54	
EVF	30,129	1,909	44	
FPT	21,445		220.188	
POW	4,593	2,004	92	
GKM	22,862		714.900	
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
VNM	-2,229		-799	
MWG	-6,716		-919	
HDB	-10,104		-1,323	
HPG	-10,104		-1,323	
CTG	-10,104		-1,323	
6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên				
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
HPG	29,789	2,729	268	
VVP	29,789	2,729	268	
MSN	16,608		486.791	
MBB	16,728		744.100	
CII	12,527		740.000	
Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)		
EIB	-2,229		-1,0	
FPT	-6,716		-192.70	
FUEKIV30	-10,104		-1,323	
FUEVFVND	-10,104		-1,323	
VCB	-10,104		-1,323	

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trao bởi Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)